



WORKSHEET

Date: 07/02/2025
Colours

Teacher's feedbacks

Task 1: Look and choose

(Con nhìn và chọn nhé.)

	red <u>yellow</u> green
	blue yellow pink
	red blue green
	red purple white
	red orange blue
	blue orange pink
	white blue red
	purple blue red

Task 2: Rearrange the words.

(Con hãy sắp xếp các từ tạo thành câu đúng nhé.)

1. It / black / is / .

=> *It is black.*

4. Do / like / you / yellow / ?

=>

2. I / like / blue / .

=>

5. I / and / purple / orange / like / .

=>

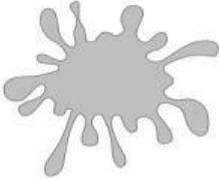
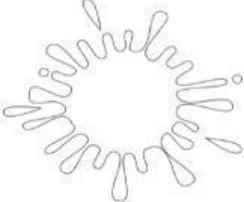
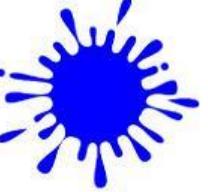
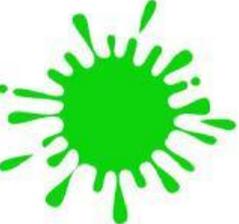
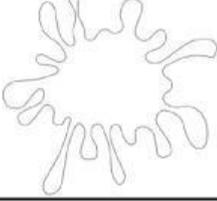
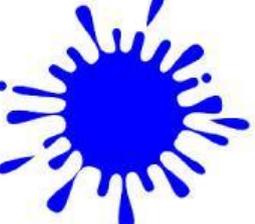
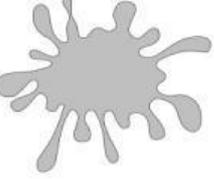
3. The / is / brown / cat.

=>

6. The / dog / white / is / .

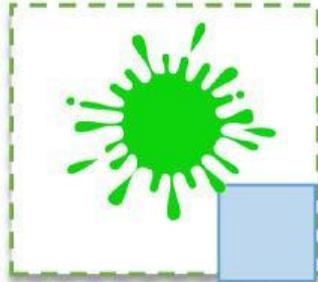
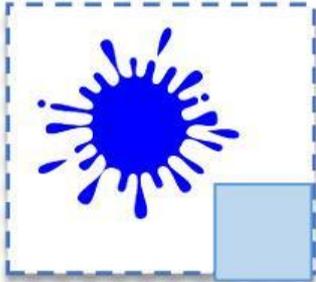
=>

Task 3: Look and choose.*(Con nhìn và chọn nhé.)*

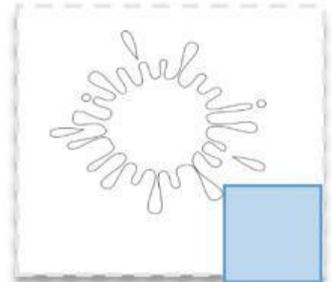
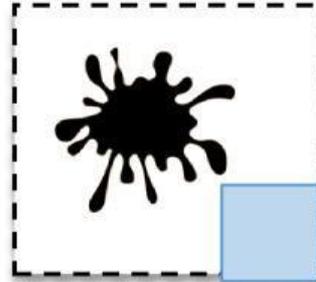
1. It's brown.			
2. It's white.			
3. It's green.			
4. It's orange			
5. It's purple.			
6. It's blue.			

Task 4: Listen and tick.*(Con nghe và tick nhé.)*

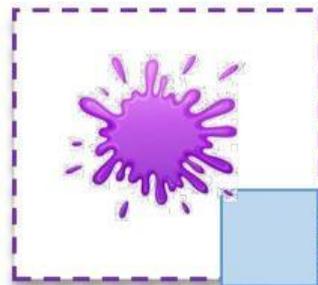
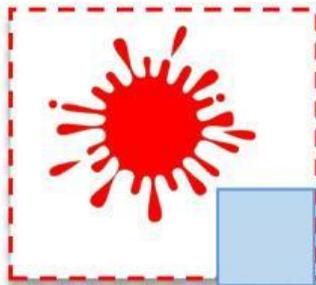
1



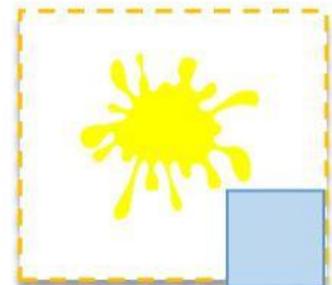
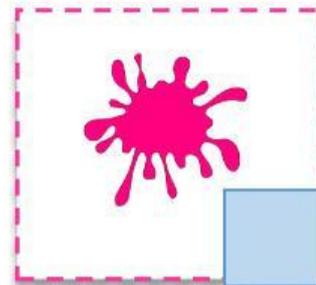
2



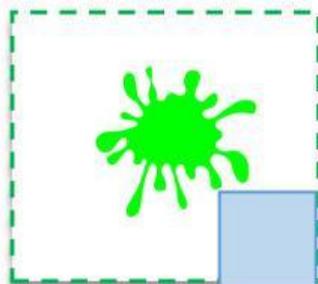
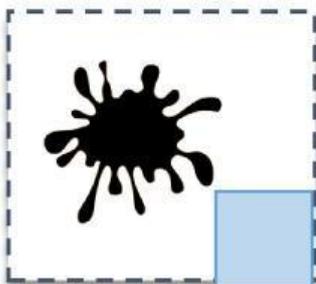
3



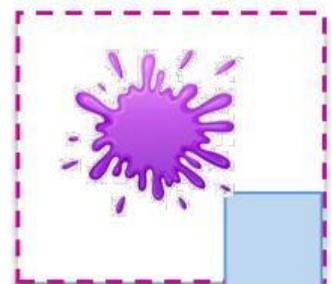
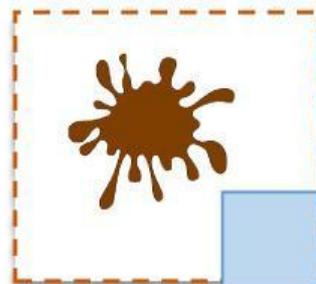
4



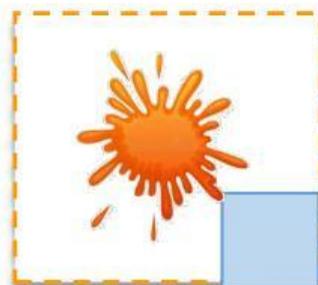
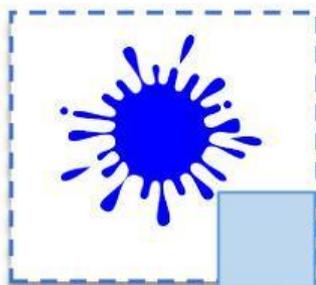
5



6



7



8

